

Số: 835/TB-VSR
V/v yêu cầu báo giá hàng hóa

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa phục vụ hoạt động chuyên môn của Viện năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Mai Hương, Phòng kế hoạch tổng hợp; Số điện thoại: 0977703659;
- Cách tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện bản cứng (có chữ ký, đóng dấu hợp pháp). Tại địa chỉ: Văn thư, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương, Số 34, đường Trung Văn, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội.

- Đồng thời gửi qua địa chỉ mail: Maihuongnimpe@gmail.com.

- Thời gian tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2026 đến ngày 24 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày ký báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Hồ sơ báo giá hợp lệ:** Báo giá phải có đầy đủ thông tin đơn vị báo giá, ngày, tháng, năm ký phát hành báo giá và thời gian hiệu lực của báo giá, đồng thời phải có ký xác nhận và đóng dấu theo quy định.
- Báo giá đã bao gồm thuế, phí giao hàng đến Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương. Đơn vị báo giá thực hiện báo giá hàng hóa theo Mẫu báo giá tại Phụ lục 01 kèm theo.
- Danh mục hàng hóa:** Phụ lục 2 kèm theo.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa:** Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương;
Địa chỉ: Số 34, đường Trung Văn, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website của Viện, Bệnh viện (để công khai);
- Trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn>
- Lưu: VT, KHTH.

VIỆN TRƯỞNG

Hoàng Đình Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo số **835** /TB-VSR ngày **13** tháng **7** năm 2026 của Viện trưởng
Viện Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương)

Mẫu báo giá:

Tên đơn vị báo giá.....

Địa chỉ:.....

Mã số thuế:.....

Số điện thoại liên hệ:....

Email:.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Viện Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương.

Địa chỉ: 34 Trung Văn – phường Đại Mỗ - Hà Nội.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương tại Thông báo số /TB-VSR ngày....tháng....năm 2026, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; báo giá cho hàng hóa như sau:

1. Báo giá chi tiết hàng hóa:

T T	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Ký, mã, nhân hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	Quy cách	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ) (đã bao gồm VAT và các chi phí khác)	Thành tiền (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		11	12= 10*11
1												
2												
...												
..												
	Tổng											

Khuyến khích: Đơn vị báo giá gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tiêu chuẩn kỹ thuật, căn cứ đề xuất giá chào và các tài liệu liên quan khác của hàng hóa như: Kết quả trúng thầu mặt hàng tương tự theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong vòng 11 tháng trước thời điểm báo giá; hợp đồng trúng thầu hoặc tờ khai hải quan có giá hàng hóa....

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp^(*)
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(*) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CHI TIẾT HÀNG HÓA

(Kèm theo Thông báo số 835/TB-VSR ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Viện trưởng Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Kít ELISA sán lá gan lớn	a) Tiêu chuẩn chung - Hàng mới chưa qua sử dụng - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; FDA hoặc CE hoặc tương đương. - Nguyên vật liệu (kit) phải có chứng nhận hợp pháp là sản phẩm thương mại, và được phép dùng cho chẩn đoán lâm sàng (IVD kit). b) Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể - Bán định lượng kháng thể hoặc định tính kháng thể IgG kháng Fasciola trong huyết thanh người bằng phương pháp ELISA. - Độ nhạy: $\geq 95\%$. - Độ đặc hiệu: $\geq 95\%$. - Thành phần 1 bộ bao gồm: + Đĩa 96 giếng phủ kháng nguyên Fasciola và các thành phần phản ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Quy cách: Hộp 96 giếng, có thể bẻ rời. c) Yêu cầu khác: - Cam kết khi giao hàng có tài liệu chứng minh về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.	Hộp	20
2	Kít ELISA sán lá phổi (IgG)	a) Tiêu chuẩn chung - Hàng mới chưa qua sử dụng - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; FDA hoặc CE hoặc tương đương. - Nguyên vật liệu (kit) phải có chứng nhận hợp pháp là sản phẩm thương mại, và được phép dùng cho chẩn đoán lâm sàng (IVD kit). b) Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể - Bán định lượng kháng thể hoặc định tính kháng thể IgG kháng Paragonimus trong huyết thanh hoặc huyết tương người bằng phương pháp ELISA. - Độ nhạy: $\geq 95\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 95\%$. - Thành phần 1 bộ bao gồm: + Đĩa 96 giếng phủ kháng nguyên Paragonimus và các thành phần phản ứng theo tiêu chuẩn của	Hộp	20

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		nhà sản xuất - Quy cách: Hộp 96 giếng, có thể bẻ rời. c) Yêu cầu khác - Cam kết khi giao hàng có tài liệu chứng minh về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.		
3	Kít ELISA giun đũa chó mèo	a) Tiêu chuẩn chung - Hàng mới chưa qua sử dụng - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; FDA hoặc CE hoặc tương đương. - Nguyên vật liệu (kit) phải có chứng nhận hợp pháp là sản phẩm thương mại, và được phép dùng cho chẩn đoán lâm sàng (IVD kit). b) Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể - Bán định lượng kháng thể hoặc định tính kháng thể IgG kháng Toxocara trong huyết thanh người bằng phương pháp ELISA. - Độ nhạy: $\geq 85\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 90\%$ - Thành phần 1 bộ bao gồm: + Đĩa 96 giếng phủ kháng nguyên Toxocara và các thành phần phản ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Quy cách: Hộp 96 giếng, có thể bẻ rời. c) Yêu cầu khác: - Cam kết khi giao hàng có tài liệu chứng minh về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.	Hộp	56
4	Kít ELISA ấu trùng sán lợn	a) Tiêu chuẩn chung - Hàng mới chưa qua sử dụng - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; FDA hoặc CE hoặc tương đương. - Nguyên vật liệu (kit) phải có chứng nhận hợp pháp là sản phẩm thương mại, và được phép dùng cho chẩn đoán lâm sàng (IVD kit). b) Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể - Bán định lượng kháng thể hoặc định tính kháng thể IgG kháng Cysticercosis trong huyết thanh người bằng phương pháp ELISA. - Độ nhạy: $\geq 85\%$ - Độ đặc hiệu: $\geq 95\%$ - Thành phần 1 bộ bao gồm: + Đĩa 96 giếng phủ kháng nguyên Cysticercosis và các thành phần phản ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Quy cách: Hộp 96 giếng, có thể bẻ rời. c) Yêu cầu khác	Hộp	12

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cam kết khi giao hàng có tài liệu chứng minh về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.		
5	Kít Western Blot giun đũa chó mèo	a) Tiêu chuẩn chung - Hàng mới chưa qua sử dụng - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485; FDA hoặc CE hoặc tương đương. - Nguyên vật liệu (kit) phải có chứng nhận hợp pháp là sản phẩm thương mại, và được phép dùng cho chẩn đoán lâm sàng (IVD kit). b) Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể - Định tính kháng thể IgG kháng Giun đũa chó mèo (Toxocariasis) trong huyết thanh người bằng phương pháp miễn dịch Western Blot và xác nhận các kết quả dương tính hoặc nghi ngờ từ xét nghiệm sàng lọc cổ điển. - Độ nhạy: $\geq 98\%$. - Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$. - Thành phần 1 bộ bao gồm: + Test phủ kháng nguyên Giun đũa chó mèo và các thành phần phản ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất - Quy cách: 24 test/Hộp. c) Yêu cầu khác - Cam kết khi giao hàng có tài liệu chứng minh về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.	Hộp	03
6	Đầu típ 10 μ L	- Vật liệu: Nhựa y tế PP. - Đầu típ phải tương thích với Micropipette hãng Eppendorf (Research plus) với thể tích tương ứng. - Dung tích: 10 μL - Chiều dài: 31mm (± 3mm) - Đầu típ có các vạch chia thể tích, số vạch chia: 3, có thể lấy được dung tích từ 0,1 μL đến 10 μL. - Đầu típ thẳng, không cong vênh - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng.	Cái	2.000
7	Đầu típ 200 μ L	- Vật liệu: Nhựa y tế PP. - Đầu típ phải tương thích với Micropipette hãng Eppendorf (Research plus) với thể tích tương ứng. - Dung tích: 200 μL - Chiều dài: 51mm (± 3mm) - Đầu típ có các vạch chia thể tích, số vạch chia: 3, có thể lấy được dung tích từ 2 μL đến 200 μL.	Cái	15.000

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Đầu tip thẳng, không cong vênh - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng.		
8	Đầu tip 1000 μ L	- Vật liệu: Nhựa y tế PP. - Đầu tip phải tương thích với Micropipette hãng Eppendorf (Research plus) với thể tích tương ứng. - Dung tích: 1000 μL - Chiều dài: ≥ 80 mm - Đầu tip có các vạch chia thể tích, số vạch chia: 3, có thể lấy được dung tích từ 50 μL đến 1000 μL. - Đầu tip thẳng, không cong vênh - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng	Cái	2.000
9	Tuýp nhựa 1,5mL đáy nhọn	- Vật liệu: Nhựa PP - Dung tích: 1,5 mL - Có vạch chia định mức. - Có thể hấp tiệt trùng, nắp liền thân ống - Đóng gói: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng.	Cái	20.000
10	Lam kính	- Chiều dài của lam kính từ 76 mm $\pm$ 0,2 mm. - Chiều rộng của lam kính từ 25,4 mm đến 25,6 mm. - Độ dày của lam kính: từ 1 mm đến 1,2 mm. - Có 1 đầu nhám để ghi mã số mẫu. - Đóng gói: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	Cái	10.000
11	Găng tay không bột	- Chất liệu: cao su tự nhiên. - Loại không bột - phủ Polymer hoặc Clorin: dùng cho cả 2 tay; màu trắng hoặc vàng ngà. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương. - Hàng mới chưa qua sử dụng. - Size: S, M, L. - Hạn sử dụng: Còn tối thiểu 1/2 hạn sử dụng kể từ khi giao hàng. - Đóng gói theo quy cách của nhà sản xuất.	Đôi	1.200
12	Giá đựng ống nhựa dung tích 1,5-2ml.	- Chất liệu: Nhựa PP - Loại: 8 x 12 (96 vị trí) có ký hiệu để nhận biết vị trí (A-H, 1-12).	Cái	20
13	Bông y tế	- Bông vô trùng, thấm nước. - Đóng gói 10 gam/gói. - Cắt sẵn miếng vuông. - Kích thước: 2 cm x 2 cm.	Gói	200
14	Túi zip đựng mẫu	- Chất liệu: nilong trong suốt - Kích thước: $\geq 8,5$cm x 12 cm	Kg	20

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Khoảng: 500 cái/1 kg		
15	Kéo văn phòng	- Chất liệu: bằng thép, quai cầm được bọc nhựa - Kích thước: 21cm đến 30cm	Cái	10
16	Giấy A4	-Kích thước: A4 tiêu chuẩn (210mmx297mm) -Định lượng 70g/m ² -Màu sắc: Màu trắng -Độ trắng ISO: ≥ 90% -Quy cách đóng gói: 500 tờ/Ram	Gram	30
17	Bút viết kính	- Đầu bút lông dầu; có 2 đầu bút cỡ ngòi: 1,0 mm và 1 đầu cỡ ngòi 0,4mm - Màu mực xanh, viết trên gỗ, thủy tinh, kim loại; Không xóa được	Chiếc	30
18	Bút bi	- Đường kính viên bi: 0,7 mm - Màu mực: màu xanh.	Chiếc	30
19	Tem mã bệnh nhân xét nghiệm phân, máu	- Chất liệu: giấy đề can - Kích thước tem: khoảng 1 cm x 2cm - Cấu trúc: gồm 6000 mã từ 0001 đến 6000 - Mỗi mã gồm 4 tem giống nhau. - Quy cách: 500 mã/ cuộn	Cuộn	15
20	Túi nilon đựng rác	- Chất liệu: nhựa tự phân hủy sinh học HDPE hoặc LDPE hoặc LLDPE - Kích thước: khoảng 45cm x 70 cm; khoảng 30 cái/1kg - Công dụng: đựng chất thải lây nhiễm - Màu sắc: màu vàng . - Túi có in logo an toàn sinh học.	Kg	30
21	Ổ cắm điện	- Số ổ cắm: ≥ 04 ổ đa năng, chiều dài dây 5m - Công suất: ≥ 2.200W - Có công tắc. - Ổ cắm điện vỏ nhựa, có nắp che an toàn.	Cái	05
22	Máy sấy tóc	- Chiều dài dây: ≥ 2 m - Công suất của máy ≥ 750W. - Có công tắc điều chỉnh chế độ làm nóng và tốc độ gió.	Cái	05